

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 21 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Hoan

2. Ông Vũ Duy Khang

Thư ký phiên tòa: Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lừ Văn Minh
- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo.

Lò Văn L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 7 năm 1987, tại C, huyện Q. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản S, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn S (đã chết) và con bà Lò Thị H, sinh năm 1967; có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1987 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 20 tháng 4 năm 2018 bị Tòa Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 20 tháng 4 năm 2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện người hại:* Ông Bạc Cầm H, sinh năm 1985. Trưởng bản bản S, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lường Văn M, sinh năm 1971. Trú tại: Bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2021 Lò Văn L một mình cầm theo một con dao đi bộ từ nhà tại bản S, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La đến khu vực Nhà văn hóa bản S, xã C để trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ thì L đến nơi, L quan sát thấy các ô cửa sổ của nhà văn hóa đều có chấn song bằng sắt nên đã tìm lấy được một đoạn gậy bằng gỗ dài khoảng 1,2 mét, đường kính 6-7cm gần đó để cậy phá chấn song cửa sổ. L dùng con dao cậy ô cửa, rồi thò tay vào mở chốt cửa sổ ra, sau đó dùng đoạn gậy gỗ cậy bung chấn song sắt cửa sổ ra, dùng tay bẻ cong thanh chấn song để tạo thành một khoảng trống. Sau đó L chui vào trong nhà văn hóa rút toàn bộ dây điện cắm ti vi, âm ly và đầu thu, cho âm ly và đầu thu vào một bao tải dứa mà L đã chuẩn bị từ trước rồi đưa ra ngoài, L quay lại lấy tivi quá trình chuyển ra ngoài L đã làm màn hình ti vi bị rạn nứt. Sau khi trộm cắp được tài sản L đem toàn bộ tài sản về cất giấu tại khu vực nương ngô cách nhà L 100 mét rồi đi bộ về nhà, L rút con dao và đoạn gậy gỗ khi đang trên đường về nhà. Sau khi tắm rửa xong Lan lấy xe mô tô Biển kiểm soát 26B1-216.83 của L đến chỗ cất giấu tài sản, chở toàn bộ số tài sản trộm cắp được đến nhà Lường Văn H, trú tại bản N, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La để hỏi bán tài sản. Đến nhà H, L nói “ *Vợ chồng em vừa cãi nhau, em lỡ đập màn hình ti vi, giờ em muốn bán rẻ cả ti vi, âm ly và đầu thu*”, H xem thấy màn hình ti vi bị vỡ nên không đồng ý mua, do trời tối nên L để lại toàn bộ số tài sản tại nhà H rồi đi về nhà. Khoảng hai ngày sau L quay lại nhà H thì được H nói đã tìm được người muốn mua số tài sản trên, sau đó L và H cùng nhau mang số tài sản mà L trộm cắp được đến bán cho Lường Văn M, sinh năm 1971, trú tại bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên được 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi bán được tài sản L và H cùng nhau về nhà. Sau đó L sử dụng số tiền bán được tài sản mang đi tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản Bạc Cầm H (*là trưởng bản S được giao quản lý số tài sản của Nhà văn hóa*) đã có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đề nghị điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành điều tra, khám nghiệm hiện trường.

* Quá trình điều tra đã thu được vật chứng gồm:

- 01 ti vi nhãn hiệu LG 43LM5700PTC, màn hình đã bị rạn nứt, màu đen, ti vi đã qua sử dụng;
- 01 âm ly nhãn hiệu HÒA NHẠC, màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 thiết bị thu âm nhãn hiệu VINA KTV S500-Pro, màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 07/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai tiến hành khám nghiệm hiện trường, xảy ra vụ trộm cắp tài sản vào trung tuần tháng 6 năm 2021 tại nhà văn hóa bản S, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La

Ngày 12/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 03/YCĐG đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Quỳnh Nhai tiến hành định giá:

- 01 ti vi nhãn hiệu LG 43LM5700PTC, được cấp năm 2020, ti vi đã qua sử dụng;
- 01 âm ly nhãn hiệu HÒA NHẠC, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng;
- 01 thiết bị thu âm nhãn hiệu VINA KTV S500-Pro, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 09/KL ngày 12/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Quỳnh Nhai kết luận:

- 01 ti vi nhãn hiệu LG 43LM5700PTC, được cấp năm 2020, ti vi đã qua sử dụng có giá: 6.400.000 đồng.
- 01 âm ly nhãn hiệu HÒA NHẠC, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng có giá: 1.550.000 đồng.
- 01 thiết bị thu âm nhãn hiệu VINA KTV S500-Pro, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng có giá: 850.000 đồng.

Tổng giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 8.800.000 đồng (*Tám triệu tám trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-QN ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội trộm cắp tài sản.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt Lò Văn L từ 18 (*Mười tám*) tháng đến 21 (*Hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc gia đình Lò Văn L đã thỏa thuận bồi thường cho ban quản lý bản 4.600.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông Bạc Cầm H, trưởng bản S, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- 01 ti vi nhãn hiệu LG 43LM5700PTC, được cấp năm 2020, ti vi đã qua sử dụng;

- 01 âm ly nhãn hiệu HÒA NHẠC, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng;

- 01 thiết bị thu âm nhãn hiệu VINA KTV S500-Pro, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Bị cáo Lò Văn Lan thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai và ý kiến trong hồ sơ. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Nhận định về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản số: 09/KL ngày 12/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Quỳnh Nhai kết luận: Số tài sản (01 ti vi; 01 âm ly; 01 thiết bị thu âm) tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 8.800.000 đồng. Từ đó đủ cơ sở chứng minh vào trung tuần tháng 6 năm 2021, Lò Văn L đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của Ban quản lý bản bản S, chiếm đoạt số tài sản nêu trên có tổng trị giá 8.800.000đ nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử thấy rằng xuất phát từ bản chất tham lam, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên Lò Văn L đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để trộm cắp tài sản. Vào ngày 20 tháng 4 năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 25 tháng 02 năm 2020. (chưa được xóa tiền sự theo quy định tại Điều 7 Luật XLVPHC năm 2012. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí, rèn luyện, tìm kiếm cho mình công việc để đảm bảo cuộc sống cho bản thân. Do chây lười lao động, thích ăn chơi, hưởng lạc trên mồ hôi công sức của người khác, coi thường pháp luật tiếp tục phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác gây bất bình, tạo tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải có mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã thu hồi được, gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường cho Nhà văn hóa bản S, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La số tiền 4.600.000đồng.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Đến thời điểm phạm tội chưa được xóa tiền sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy. Bị cáo không có tài sản, sống phụ thuộc vào gia đình, gia đình thuộc hộ cận nghèo, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, xác định số tài sản nêu trên là tài sản chung của bản S, xã C, huyện Q, được ban quản lý dự án đầu tư huyện Q cấp cho bản vào năm 2020 và giao cho ông Bạc Cầm H là trưởng bản có trách nhiệm quản lý, bảo quản. Ngày 22 tháng 7 năm 2021 ông Bạc Cầm H, đại diện cho bản có đơn xin lại tài sản cho bản, ngày 02 tháng 8 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định trả lại các tài sản nêu trên cho ông Bạc Cầm H theo quy định của pháp luật. Cần chấp nhận.

[10] Đối với các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 26B1-216.83 mà L sử dụng để mang số tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ, quá trình điều tra bị can khai mua chiếc xe tại một cửa hàng sắt vụn ở Thành phố Sơn La, xe không có giấy tờ mua bán, đăng ký xe. Sau khi chở số tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ, khi L tiêu sài hết số tiền bán tài sản trộm cắp ở trên, L lại bán cho cửa hàng sắt vụn ở huyện T, tỉnh Sơn La để lấy tiền tiêu sài cá nhân (*L không nhớ tên cửa hàng*) bán được 1.000.000 đồng. Do đó, không thu giữ được vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lường Văn H, quá trình điều tra H không có mặt tại nơi cư trú, L cũng không nói cho H biết số tài sản là do trộm cắp được mà có, do đó không có cơ sở để xử lý Lường Văn H theo quy định của pháp luật.

Đối với Lường Văn M, quá trình điều tra M không biết số tài sản đó là do trộm cắp được mà có, do đó không có cơ sở để xử lý Lường Văn M theo quy định của pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ án xảy ra, gia đình bị can Lò Văn L đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho ban quản lý bản với số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm*

ngàn đồng). Người bị hại đã nhận được tài sản do bị cáo chiếm đoạt và tiền bồi thường dân sự, tại phiên tòa người bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm. Xét việc người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường là hoàn toàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật. Do đó cần ghi nhận.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng Lương Văn M mua bán tài sản trộm cắp của Lò Văn L trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Lương Văn M không yêu cầu trả lại. Do đó bị cáo không phải trả lại số tiền trên.

[12]Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Bị cáo Lò Văn L thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1/ Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Lò Văn Lan 15 (Mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác Thi hành án phạt tù.

2/ Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ban quản lý bản với số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã trả cho người bị hại Bạc Cầm Hoan: 01 ti vi nhãn hiệu LG 43LM5700PTC, được cấp năm 2020, ti vi đã qua sử dụng; 01 âm ly nhãn hiệu HÒA NHẠC, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng; 01 thiết bị thu âm nhãn hiệu VINAKTV S500-Pro, được cấp năm 2020, đã qua sử dụng.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận người bị hại Bạc Cầm H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Văn M không yêu cầu bị cáo Lò Văn L bồi thường gì thêm.

4/ Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án –Bị cáo Lò Văn L thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo; người bị hại. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/9/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án từ khi nhận được bản án của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an (02);
- UBND Xã ;
- Trại giam;
- Sở Tư pháp;
- CCTHA Dân sự;
- TH hình sự ; bị cáo; Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hường